

Số: /BC-BDT

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8.

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh Kỳ họp thứ 8. Ban Dân tộc HĐND tỉnh báo cáo với kỳ họp nội dung tổng hợp kết quả thẩm tra cụ thể như sau:

1. Kết quả thẩm tra của Ban Dân tộc

Tại Kỳ họp thứ 8, Ủy Ban nhân dân tỉnh (UBND) trình HĐND tỉnh xem xét 02 nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Dân tộc HĐND tỉnh⁽¹⁾.

Qua thẩm tra các nội dung trên, Ban cơ bản thống nhất với những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập, nguyên nhân năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 mà UBND tỉnh đã xác định tại 02 báo cáo trên. Tuy nhiên quá trình triển khai thực hiện, Ban nhận thấy còn có những nội dung đề nghị UBND tỉnh bổ sung làm rõ, đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1.1. Đối với Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 (Chương trình).

* Một số nội dung nội dung cần đánh giá bổ sung, cụ thể:

- Đánh giá kết quả thực hiện việc giải ngân vốn theo Nghị quyết của HĐND tỉnh giao⁽²⁾; tỷ lệ giải ngân vốn của Chương trình? Nguyên nhân một số dự án thuộc Chương trình hiện nay tiến độ giải ngân đạt tỷ lệ thấp⁽³⁾.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chính sách (hình thức, cách thức thực hiện) cho người dân và các đối tượng thụ hưởng chính sách chưa phù hợp⁽⁴⁾;

⁽¹⁾ (1) Báo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 ;(2) Báo cáo số 385/BC-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024, nhiệm vụ 2025.

⁽²⁾ Tổng dự toán ngân sách trung ương: **867.869 triệu đồng** (vốn đầu tư phát triển 498.724 triệu đồng; vốn sự nghiệp 368.965 triệu đồng)

⁽³⁾ Đối với các Dự án: Dự án 2 (vốn đầu tư đạt 41%); Dự án 3 (vốn đầu tư đạt 5%); Dự án 5 (vốn đầu tư 42%, vốn sự nghiệp đạt 8%); Dự án 6 (vốn đầu tư 16%, vốn sự nghiệp đạt 34%); Dự án 7 (vốn đầu tư chỉ đạt 4%, vốn sự nghiệp 39%); Dự án 8 (vốn sự nghiệp đạt 23%); Dự án 10 (vốn sự nghiệp đạt 24%);

⁽⁴⁾ Một số nơi, đối tượng thụ hưởng chính sách không nắm rõ được nhận hỗ trợ từ chương trình, dự án nào, được hỗ trợ bao nhiêu.

- Việc tổ chức khảo sát, rà soát nội dung để triển khai một số Tiểu dự án, Dự án thuộc Chương trình tại một số địa phương chưa chặt chẽ dẫn đến phải điều chỉnh nội dung hỗ trợ, đầu tư thực hiện⁽⁵⁾.

- Một số nội dung còn tồn tại của từng Dự án như: việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân được hỗ trợ đất ở, đất sản xuất còn hạn chế⁽⁶⁾; nội dung trợ cấp gạo cho các hộ gia đình tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng rừng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ; Dự án Trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông còn vướng mắc chưa thực hiện được? Công tác giải quyết việc làm cho người đồng bào DTTS còn thấp, chất lượng đào tạo chưa gắn với kỹ năng thực tiễn...

* Trên cơ sở đó Ban đã đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, người dân về chủ trương Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm cho người dân được tham gia có hiệu quả trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Chương trình;

- Tập trung triển khai đồng bộ và huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư lồng ghép thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra. Tăng cường các giải pháp và đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời bố trí nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương theo đúng quy định của Trung ương.

- Quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân nguồn vốn thuộc chương trình theo đúng quy định, nhất là nguồn vốn sự nghiệp đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, đem lại hiệu quả thiết thực cho người dân góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành; các đơn vị, địa phương.

1.2. Đối với Báo cáo về kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024, nhiệm vụ năm 2025.

* Các nội dung cần làm rõ, đánh giá bổ sung cụ thể:

- Số liệu báo cáo chưa đảm bảo theo Thông tư số 06/2022/TT-UBDT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc⁽⁷⁾.

⁽⁵⁾ Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 4 "Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và miền núi".

⁽⁶⁾ Tại các huyện: Ia HDrài, Kon Plông, Kon Rẫy, Sa Thầy.

⁽⁷⁾ Các dữ liệu, số liệu còn thiếu:

1. Trong báo cáo công tác dân tộc chưa đánh giá về việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc (báo cáo chỉ mới liệt kê số liệu);

2. Báo cáo còn thiếu phụ biểu số III-02; III-03; III-04; III-05 ; Phụ lục số III- 01 đã có nhưng chưa đảm bảo đủ số liệu,

3. Tại phụ lục số 02 tại cột 5 là "Kế hoạch năm 2025"? ; Chưa có Kế hoạch năm 2024 để đánh giá tỷ lệ và so sánh kết quả đã thực hiện? Làm rõ số liệu tại cột ghi chú?

- Công tác tuyên truyền, vận động của một số địa phương ở cơ sở chưa thực hiện thường xuyên, liên tục...

- Công tác tái định cư ở một số vùng đồng bào DTTS chưa được tập trung triển khai thực hiện quyết liệt để người đồng bào DTTS ổn định chỗ ở yên tâm, phát triển sản xuất.

- Về việc thực hiện các Chương trình MTQG: Tỷ lệ giải ngân thấp, việc lồng ghép các nguồn lực vẫn chưa đồng bộ.

* Trên cơ sở đó Ban đã đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo:

- Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo tháo gỡ hoặc kiến nghị trung ương sớm có giải pháp, hướng dẫn để các đơn vị, địa phương căn cứ thực hiện, đồng thời thực hiện lồng ghép từ các chương trình để thực hiện hỗ trợ cho người đồng bào DTTS trên địa bàn.

- Đối với nhiệm vụ, giải pháp năm 2025 cần xây dựng bảng Kế hoạch thực hiện để cuối năm đánh giá kết quả sát với nội dung chương trình chính sách dân tộc được triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với đối tượng, địa bàn nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Động viên, khuyến khích nhằm phát huy vai trò người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức cho đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Đặc biệt đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc do Ủy ban dân tộc, các bộ, ngành quản lý và các chính sách đặc thù của địa phương thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những sai phạm trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo kế hoạch được giao.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã chú trọng trong công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình sau đầu tư.

2. Báo cáo giải trình UBND tỉnh.

Qua nghiên cứu Báo cáo số 426/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Dân tộc HĐND tỉnh nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến, kiến nghị qua thẩm tra Báo cáo trình tại kỳ họp. Ban Dân tộc HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo bổ sung, hoàn chỉnh trong báo cáo và gửi về Ban Dân tộc HĐND tỉnh để theo dõi, giám sát theo quy định.

4. Số liệu tại báo cáo số 385/BC-UBND và báo cáo số 375/BC-UBND hiện nay số liệu về kết quả thực hiện Chương trình MTQG chưa khớp.

5. Số liệu tại mục 4 phần II về y tế: Hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa đảm bảo được 100% thôn, tổ dân phố có nhân viên y tế (tổ dân phố có nằm trong vùng đồng bào DTTS hay không?)

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

Kính trình kỳ họp tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, BDT.

**TM. BAN DÂN TỘC
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Ánh Tuyết